

Số: /PAS-VTTBYT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp hóa chất, sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ nghiên cứu đề tài cấp cơ sở "Thực trạng nhiễm đậu mùa khỉ ở người dễ bị tổn thương tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam" với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận báo giá: Nguyễn Huyền Trang

- Chức vụ: Chuyên viên cung ứng – Phòng Vật tư Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0968 508 280

- Địa chỉ email: trangnh@pasteurhcm.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ lúc thông tin báo giá được đăng tải thành công đến trước 17 giờ 00 ngày 08 tháng 04 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 60 ngày, kể từ ngày 08 tháng 04 năm 2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa

- Danh mục hàng hóa: Theo Phụ lục I đính kèm.

- Biểu mẫu báo giá để nhà cung cấp tham khảo: Theo Phụ lục II đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu,  
Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng trước 31/5/2025.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**

**Lê Việt Hà**

## Phụ lục I

### DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /PAS-VTTBYT ngày /03/2025 của Viện

Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
1	Kit tách chiết DNA virus	Bộ kit tách chiết DNA virus từ đa dạng mẫu dịch cơ thể như huyết thanh, huyết tương và các loại dịch khác của cơ thể. Công nghệ màng silica phân lập DNA virus từ 20 - 40 phút. DNA tinh sạch có tỉ lệ A260/A280 là 1,7–1,9 Thành phần: Cột có gắn màng silica Dung dịch ly giải Ống thu thập (2 ml) Chất mang gắn kết với RNA Chất đệm rửa Dung dịch thu nhận acid nucleic không có Nuclease, chứa 0,04% Sodium Azide Yêu cầu quy cách đóng gói 250 test/hộp	Hộp	4
2	Master Mix dùng cho real-time PCR	- Được sử dụng cho phân tích biểu hiện gene, phân tích miRNA, và phát hiện virus. - Thời gian chạy phản ứng PCR < 40 phút - Nồng độ 2X - Thành phần: DNA Polymerase, Uracil-N glycosylase (UNG), dNTPs, thuốc nhuộm ROX và dung dịch đệm - Quy cách đóng gói: 1x5ml/chai	chai	1
3	Master Mix dùng cho PCR	- Công dụng: Master Mix dùng trong phản ứng PCR. - Độ chính xác >280 lần so với Taq enzyme - Thành phần: Q5 Hot Start High-Fidelity DNA Polymerase, dNTPs, and Mg++ - buffer. - Quy cách đóng gói 100 test/hộp	Hộp	1
4	<b>Hóa chất, vật tư tiêu hao dùng để đo nồng độ DNA cho máy Qubit thuộc sở hữu của Viện</b>			
4.1	Kit đo nồng độ dsDNA 1X	- Nồng độ mẫu DNA ban đầu từ 5 pg/μL đến 120 ng/μL - Phạm vi phát hiện từ 0,1–120 ng - Thành phần: Dung dịch 1X dsDNA HS 50ml; Chuẩn 1: 1X dsDNA HS 1ml; Chuẩn 2: 1X dsDNA HS 1ml - Yêu cầu quy cách đóng gói 100 phản ứng/hộp	Hộp	1

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
4.2	Tube đo huỳnh quang	- Làm bằng chất liệu polypropylene - Thể tích ống 500 µL - Quy cách đóng gói: 500 ống/hộp	Hộp	1
5	Hạt từ dùng để tinh sạch DNA	- Tinh chế axit nucleic trong quá trình chuẩn bị thư viện NGS - Lựa chọn kích thước DNA và cung cấp phạm vi kích thước - Tương thích với quy trình tự động và thủ công - Thu hồi các đoạn DNA có kích thước lớn hơn 100 bp. - Loại bỏ các thành phần không mong muốn từ phản ứng gắn adapter và phản ứng PCR - Có thể lựa chọn kích thước một hoặc hai chiều - Quy cách đóng gói: 5 ml/lọ	Lọ	1
6	<b>Hóa chất, vật tư tiêu hao dùng để chạy giải trình tự cho máy Miseq thuộc sở hữu của Viện</b>			
6.1	Hóa chất giải trình tự gen	Số đoạn đọc tối đa trong một lần chạy: lên đến 4 triệu Acid nucleic: DNA, RNA Dữ liệu đầu ra tối đa: 1,2 Gb Hệ thống tương thích: MiSeq Yêu cầu quy cách đóng gói 300 chu kỳ/kit	Kit	1
6.2	Bộ Kit chuẩn bị thư viện	-Dùng để chuẩn bị thư viện, cho phép giải trình tự bộ gen lớn, nhỏ và các amplicon -Tích hợp các bước phân mảnh, chuẩn bị thư viện và định lượng thư viện - Loại DNA đầu vào: gDNA, máu và vết máu khô, nước bọt, plasmid, các amplicon PCR - Lượng DNA đầu vào: + Đối với genome nhỏ: 1- 500 ng + Đối với genome lớn: 100 - 500 ng - Đoạn insert: Kích thước đồng nhất: 300-350 bp - Tổng thời gian thực hiện (bao gồm tách chiết, chuẩn bị thư viện, định lượng thư viện): 3-4 giờ - Hệ thống tương thích: tất cả hệ thống Illumina - Quy cách đóng gói: 24 mẫu/ kit	Kit	1
7	Bộ môi khuếch đại amplicon virus đậu mùa khi	Bộ môi khuếch đại được thiết kế để phát hiện và nghiên cứu virus Monkeypox (hMPXV) thông qua kỹ thuật giải trình tự thế hệ mới (NGS) Quy cách đóng gói 500 phản ứng/bộ	Bộ	1
8	Đĩa real-time PCR 96 giếng	- Dùng trong phản ứng real-time PCR trên máy LightCycler 480 -Thể tích 10 đến 100 µl -Đóng gói: Hộp 50 đĩa	Hộp	1

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
9	Môi trường vận chuyển virus (M199)	<p>Đã được xử lý vô trùng</p> <p>Nồng độ Glycine: 50 mg/L, nồng độ L-Glutamine: 100 mg/L</p> <p>Có nguồn gốc động vật</p> <p>Có chứa: Glucose nồng độ thấp, Glutamine, Phenol red</p> <p>Không có: HEPES, Sodium Pyruvate</p> <p>Quy cách đóng gói 500 ml/chai</p>	Chai	2
10	Dung dịch huyết thanh bào thai bê	<p>Thành phần: huyết thanh bào thai bê</p> <p>Mức nội độc tố <math>\leq 5</math> EU / mL</p> <p>Nồng độ Hemoglobin <math>\leq 15</math> mg/dL</p> <p>Đã được xử lý vô trùng</p> <p>Phương pháp khử trùng: tối thiểu ba lần lọc 0,1 <math>\mu</math>m</p> <p>Dùng trong nuôi cấy tế bào</p> <p>Quy cách đóng gói: 100ml/chai</p>	Chai	1
11	Dung dịch Penicillin-Streptomycin	<p>Nồng độ: 100X</p> <p>Đã lọc vô trùng</p> <p>Thành phần: 10.000 units/mL penicillin nguồn gốc Penicillium và 10.000 <math>\mu</math>g/mL streptomycin nguồn gốc Streptomyces griseus</p> <p>Có phổ tác dụng đối với vi khuẩn gram âm và gram dương</p> <p>Quy cách đóng gói 100ml/chai</p>	Chai	1
12	Dung dịch kháng nấm Amphotericin B	<p>Thành phần: 250<math>\mu</math>g amphotericin B và 205<math>\mu</math>g sodium deoxycholate</p> <p>Nồng độ 0,25 – 2,50 <math>\mu</math>g/mL</p> <p>Đã được xử lý vô trùng</p> <p>Có tác dụng ngăn chặn nhiễm trong nuôi cấy tế bào</p> <p>Quy cách đóng gói 20ml/chai</p>	Chai	1
13	Que gòn lấy mẫu cán nhựa	<p>Dùng để lấy mẫu phết họng hoặc mẫu phết tổn thương da</p> <p>Chất liệu gòn từ 100% bông tự nhiên</p> <p>Chiều dài tăm bông: 150<math>\pm</math>2mm; Đầu thu mẫu dài 20<math>\pm</math>2mm</p> <p>Đóng gói tiệt trùng, 5 que/túi</p>	que	1000
14	Ống ly tâm 15ml	<p>Chất liệu: polypropylene trong suốt, đáy nhọn, nắp vận</p> <p>Đã tiệt trùng, có vạch chia thể tích</p> <p>Chịu được lực ly tâm đến 15.000 xg</p> <p>Không chứa DNase/RNase</p> <p>Nhiệt độ làm việc từ -20 đến 121 độ C</p>	Cái	1000

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
15	Bộ Kit ELISA phát hiện IgG kháng virus Mpox (Protein I1L)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ xét nghiệm ELISA sử dụng huyết thanh/ huyết tương người cho phép định lượng chính xác kháng thể IgG đối với protein I1L của virus đậu mùa khi.</li> <li>- Ký hiệu gene: IgG</li> <li>- Thành phần tối thiểu gồm có:</li> <li>Đĩa vi giếng</li> <li>Dung dịch đệm</li> <li>Chứng dương</li> <li>Dung dịch cơ chất</li> <li>Dung dịch pha loãng</li> <li>- Quy cách đóng gói 96 test/hộp</li> </ul>	Hộp	6
16	Bộ Kit ELISA phát hiện IgM kháng virus Mpox (Protein I1L)	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Bộ xét nghiệm ELISA sử dụng huyết thanh/ huyết tương người cho phép định lượng chính xác kháng thể IgM đối với protein I1L của virus đậu mùa khi.</li> <li>- Ký hiệu gene: IgM</li> <li>- Thành phần tối thiểu gồm có:</li> <li>Đĩa vi giếng</li> <li>Dung dịch đệm</li> <li>Chứng dương</li> <li>Dung dịch cơ chất</li> <li>Dung dịch pha loãng</li> <li>- Quy cách đóng gói 96 test/hộp</li> </ul>	Hộp	6
17	Lọ đựng mẫu bệnh phẩm 50ml	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nhựa PS trắng trong, dung tích 50ml</li> <li>Đã được tiệt trùng</li> </ul>	Lọ	400
18	Đầu côn có lọc 1200µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu: nhựa Polypropylen</li> <li>Đã tiệt trùng</li> <li>Không chứa DNase, RNase</li> <li>Phù hợp đa số pipet đang có trên thị trường</li> <li>Quy cách đóng gói 960 cái/thùng</li> </ul>	thùng	3
19	Đầu côn có lọc 200µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu: nhựa Polypropylen</li> <li>Đã tiệt trùng</li> <li>Không chứa DNase, RNase</li> <li>Phù hợp đa số pipet đang có trên thị trường</li> <li>Quy cách đóng gói 960 cái/thùng</li> </ul>	thùng	2
20	Đầu côn có lọc 10µl	<ul style="list-style-type: none"> <li>Chất liệu: nhựa Polypropylen</li> <li>Đã tiệt trùng</li> </ul>	thùng	2

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
		Không chứa DNase, RNase Phù hợp đa số pipet đang có trên thị trường Quy cách đóng gói 960 cái/thùng		
21	Đầu côn có lọc 20 $\mu$ l	Chất liệu: nhựa Polypropylen Đã tiệt trùng Không chứa DNase, RNase Phù hợp đa số pipet đang có trên thị trường Quy cách đóng gói 960 cái/thùng	thùng	2
22	Ống ly tâm đáy nhọn 1,5ml có nắp	Loại không tiệt trùng Nắp bật, có vạch chia thể tích Thể tích làm việc: 1,5ml Vật liệu: polypropylene, đáy hình nón Không chứa DNase/RNase Chịu được lực ly tâm tối đa 14.000 vòng/phút Phạm vi nhiệt độ từ -80°C đến 121°C	Cái	500
23	Ống nghiệm chân không Serum	- Dùng trong các xét nghiệm mẫu huyết thanh: Sinh hóa thường quy; Hormones; Huyết thanh học; Miễn dịch; TDM - Thể tích mẫu 2ml - Kích thước ống nghiệm 13x75 mm - Thân ống nghiệm làm bằng chất liệu nhựa PET - Nắp ống nghiệm: chất liệu nhựa HDPE - Hoạt chất bên trong ống: được phun phủ BCA (Clot Activator)	Cái	400
24	Găng tay nitrile không bột	Chất liệu: 100% nitrile Hàm lượng độ bột: Tối đa 2mg/găng Màu: Trắng hoặc xanh Giao theo kích thước của Viện khi đặt hàng	Đôi	1400
25	Khẩu trang y tế	Gồm 04 lớp bảo vệ ngăn chặn bụi, vi khuẩn	Cái	500
26	Ống nghiệm chân không Serum	- Dùng trong các xét nghiệm mẫu huyết thanh: Sinh hóa thường quy; Hormones; Huyết thanh học; Miễn dịch; TDM - Thể tích mẫu 4ml - Kích thước ống nghiệm 13x75 mm - Thân ống nghiệm làm bằng chất liệu nhựa PET - Nắp ống nghiệm: chất liệu nhựa HDPE - Hoạt chất bên trong ống: được phun phủ BCA (Clot Activator)	Cái	500

STT	Tên danh mục	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Đơn vị tính	Số lượng
27	Ống nghiệm chân không EDTA K3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được sử dụng lấy máu toàn phần trong xét nghiệm huyết học: Công thức máu (RBC, WBC, Tiểu cầu, Hemoglobin, Hematocrit, MCV, MCHC...) và công thức máu vi phân</li> <li>- Thẻ tích mẫu 4ml</li> <li>- Kích thước ống nghiệm 13x75 mm</li> <li>- Thân ống nghiệm làm bằng chất liệu nhựa PET</li> <li>- Nắp ống nghiệm: chất liệu nhựa HDPE</li> <li>- Hoạt chất bên trong ống: được phun phủ K3-EDTA</li> <li>- Bên trong ống nghiệm được hút chân không và tiệt trùng.</li> </ul>	Cái	500
28	Ống nghiệm chân không EDTA K3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Được sử dụng lấy máu toàn phần trong xét nghiệm huyết học: Công thức máu (RBC, WBC, Tiểu cầu, Hemoglobin, Hematocrit, MCV, MCHC...) và công thức máu vi phân</li> <li>- Thẻ tích mẫu 2ml</li> <li>- Kích thước ống nghiệm 13x75 mm</li> <li>- Thân ống nghiệm làm bằng chất liệu nhựa PET</li> <li>- Nắp ống nghiệm: chất liệu nhựa HDPE</li> <li>- Hoạt chất bên trong ống: được phun phủ K3-EDTA</li> <li>- Bên trong ống nghiệm được hút chân không và tiệt trùng.</li> </ul>	Cái	500
29	Kim bướm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim bướm lấy máu chân không, vô trùng</li> <li>- Chất liệu: thép không gỉ</li> <li>- Kim phủ silicone</li> <li>- Cỡ 21G</li> <li>- Chiều dài kim khoảng 1,8 cm - 2 cm</li> <li>- Đoạn dây dài khoảng 30 cm - 31 cm</li> <li>- Có khóa an toàn bảo vệ đầu kim</li> <li>- Kích hoạt cơ chế an toàn bằng một tay</li> <li>- Yêu cầu quy cách đóng gói 50 cái/hộp</li> </ul>	Hộp	10
30	Ống trữ lạnh tiệt trùng 2 ml nắp vặn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ống trữ lạnh tiệt trùng tự đứng 2ml có nhãn viết</li> <li>- Chịu được nhiệt độ từ - 86 độ C đến 121 độ C</li> <li>- Chất liệu polypropylene;</li> <li>- Nắp vặn ngoài, có ren</li> <li>- Không chứa DNase, RNase</li> </ul>	Cái	800



## Phụ lục II

### BIỂU MẪU BẢNG BÁO GIÁ (ĐỂ NHÀ CUNG CẤP THAM KHẢO)

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /PAS-VTTBYT ngày /03/2025 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

### BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các ..... (Tên hàng hóa) như sau:

#### 1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	STT trong danh mục yêu cầu của Viện	Danh mục hàng hóa <sup>(2)</sup>	Ký, nhãn hiệu, model, mã hàng	Hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Năm sản xuất (nếu có) <sup>(5)</sup>	Mã HS (nếu có) <sup>(4)</sup>	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính (ghi theo yêu cầu báo giá của Viện)	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá có VAT <sup>(8)</sup> (VND)	Thành tiền có VAT <sup>(11)</sup> (VND)	Mức thuế (ghi % thuế 5 hoặc 8 hoặc 10)
1		...											
2		....											
n		...											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

*Handwritten signature*

### 3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

*(Ký tên, đóng dấu (nếu có))*

#### **Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế (nếu hàng hóa được phân loại là thiết bị y tế).

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế tương ứng với từng hàng hóa.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa; chi phí chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước (nếu có).

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.